

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DỆT LƯỚI SÀI GÒN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/BC-DL

TP.HCM, ngày 19 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty năm 2023

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT LƯỚI SÀI GÒN

Địa chỉ trụ sở chính: 89 Nguyễn Khoái, phường 1, quận 4, TP.HCM

Điện thoại: (028) 39400945 – 39400534;

Fax: (028) 39401580;

Email: sfnetco@sfn.vn

Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng

Mã chứng khoán: SFN

Mô hình quản trị công ty:

- Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.

Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết.	Ngày	Nội dung
1.	01/NQ-ĐHCĐ	07/4/2023	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Ông Bùi Văn My	Chủ tịch HĐQT	22/6/2020	
2.	Ông Lê Hữu Phước	Phó Chủ tịch HĐQT (Giám đốc Công ty)	01/4/2019	

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
3.	Ông Nguyễn Bắc Hải	Thành viên độc lập HĐQT	19/6/2020	
4.	Bà Lê Thị Phương Thảo	Thành viên HĐQT (không điều hành)	01/4/2019	
5.	Bà Cao Thị Thúy	Thành viên HĐQT (không điều hành)	01/4/2019	

2. Các cuộc họp HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Bùi Văn My	7	100%	
2.	Ông Lê Hữu Phước	7	100%	
3.	Ông Nguyễn Bắc Hải	7	100%	
4.	Bà Lê Thị Phương Thảo	7	100%	
5.	Bà Cao Thị Thúy	7	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Căn cứ vào nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm, Hội đồng quản trị đã lập định hướng thực hiện kế hoạch sản xuất - kinh doanh của từng thời kỳ, giao Giám đốc của Công ty tổ chức thực hiện.

Hội đồng quản trị giám sát việc thực hiện:

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh của từng quý, 6 tháng, năm;
- Các báo cáo tài chính của mỗi quý, bán niên, năm;
- Thực hiện đơn giá tiền lương hàng năm;
- Các dự án đầu tư máy móc thiết bị trên cơ sở kế hoạch đầu tư do Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): không có

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

Stt	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01 /NQ-HĐQT	15/02/2023	Triệu tập ĐHĐCĐ thường niên 2023	100%
2.	02 /NQ-HĐQT	28/02/2023	Thanh lý máy móc thiết bị	100%
3.	03 /NQ-HĐQT	20/4/2023	Phân bổ thù lao năm 2023	100%
4.	04 /NQ-HĐQT	08/5/2023	Chọn công ty thực hiện công tác kiểm toán	100%
5.	05 /NQ-HĐQT	08/5/2023	Đầu tư máy kéo sợi	100%

Stt	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
6.	06 /NQ-HĐQT	20/7/2023	Vay vốn tín dụng ngân hàng TMCP Ngoại thương VCB	100%
7.	07 /NQ-HĐQT	06/9/2023	Chi cổ tức lần 1 năm 2023	100%
8.	08 /NQ-HĐQT	06/9/2023	Về việc ký hợp đồng nguyên tắc	100%
9.	09 /NQ-HĐQT	27/10/2023	Điều chỉnh đơn giá tiền lương quý 4/2023	100%
10.	10 /NQ-HĐQT	27/10/2023	Chọn công ty thực hiện công tác kiểm toán NB	100%

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là Thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1.	Bà Lâm Xuân Thanh	Trưởng ban	19/6/2020		Cử nhân kinh tế
2.	Bà Phạm Thị Cúc	Ủy viên	01/4/2019		Cử nhân kinh tế
3.	Ông Nguyễn Văn Khai	Ủy viên	01/4/2019		Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1.	Bà Lâm Xuân Thanh	02	100%	100%	
2.	Bà Phạm Thị Cúc	02	100%	100%	
3.	Ông Nguyễn Văn Khai	02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Tham gia các buổi họp cùng với HĐQT.
- Giám sát hoạt động của HĐQT và giám đốc của công ty trong việc tổ chức, thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất - kinh doanh hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.
- Giám sát việc lập các báo cáo tài chính hàng quý, bán niên, năm.
- Giám sát việc tổ chức thực hiện dự án đầu tư máy móc thiết bị căn cứ kế hoạch đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

Ban Kiểm soát, HĐQT, Giám đốc, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác đã phối hợp nhịp nhàng trong việc tổ chức các hoạt động sản xuất – kinh doanh, tăng hiệu quả hoạt động của Công ty.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát (nếu có): thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng, báo cáo tài chính cả năm.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành	Ngày miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1.	Ông Lê Hữu Phước	10/11/1957	Kỹ sư cơ khí	01/4/2019	
2.	Ông Lâm Thống Nhứt	19/12/1975	Cử nhân kinh tế	01/7/2022	
3.	Ông Nguyễn Minh Trường	24/7/1977	Cử nhân kinh tế	01/7/2022	

V. Kế toán trưởng

	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Bà Nguyễn Thị Giàu	08/02/1988	Cử nhân kế toán	01/7/2022	

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: không có.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: (đính kèm)
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không có
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: không có
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: không có
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không có
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên

HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty: (đính kèm)
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có

Nơi nhận:

- UBCKNN.
- Sở GD&ĐT Hà Nội
- Lưu: HĐQT (3)

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Bùi Văn My

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Tổng công ty Nông nghiệp Sài Gòn		4/2000			đại diện sở hữu 40% vốn góp của nhà nước tại Công ty
2	Bùi Văn My	Chủ tịch HĐQT	19/06/2020			Chủ tịch HĐQT (Đại diện quản lý phần vốn nhà nước của TCTy Nông nghiệp Sài Gòn TNHH MTV)
3	Lê Hữu Phước	Giám đốc	01/04/2019			Phó CT HĐQT, Người ĐDPL, Giám đốc, Phụ trách QTCT, người CBTT
4	Nguyễn Bắc Hải	Thành viên độc lập HĐQT	19/06/2020			Thành viên độc lập HĐQT
5	Cao Thị Thúy	Thành viên HĐQT	01/04/2019			Thành viên HĐQT
6	Lê Thị Phương Thảo	Thành viên HĐQT	01/04/2019			Thành viên HĐQT
7	Lâm Thống Nhứt	Phó Giám đốc	01/07/2022			Phó giám đốc
8	Nguyễn Minh Trường	Phó Giám đốc	01/07/2022			Phó giám đốc
9	Nguyễn Thị Giàu	Kế toán trưởng	01/07/2022			Kế toán trưởng
10	Lâm Xuân Thanh	Trưởng ban BKS	19/06/2020			Trưởng ban BKS
11	Phạm Thị Cúc	Thành viên BKS	01/04/2019			Thành viên BKS
12	Nguyễn Văn Khai	Thành viên BKS	01/04/2019			Thành viên BKS
13	Nguyễn Tường Vi	PTP TC-HC	01/04/2019			Thư ký

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty

stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Ghi chú
1	Bùi Văn My	Chủ tịch HĐQT (Đại diện quản lý phần vốn nhà nước của TCTy Nông nghiệp Sài Gòn TNHH MTV)	
1.1	Nguyễn Thị Kim Thu		- Người có liên quan đến ông Bùi Văn My - Vợ
1.2	Bùi Thị Thu Nhi		- Người có liên quan đến ông Bùi Văn My - con
1.3	Bùi Đại Nghĩa		- Người có liên quan đến ông Bùi Văn My - con
1.4	Bùi Tào		- Người có liên quan đến ông Bùi Văn My (Bố đẻ)
1.5	Nguyễn Thị Ê		- Người có liên quan đến ông Bùi Văn My (mẹ đẻ)
1.6	Phạm Thị Xuân		- Người có liên quan đến ông Bùi Văn My (mẹ vợ)
1.7	Tổng Công ty Nông nghiệp Sài Gòn TNHH MTV		Ông Bùi Văn My giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc
1.8	Công ty Chăn nuôi và Chế biến Thực phẩm SaiGon		Ông Bùi Văn My giữ chức vụ Giám đốc
2	Lê Hữu Phước	phó CT HĐQT, Giám đốc, người đại diện pháp luật, người CBTT, phụ trách quản trị công ty	
2.1	Hàng Thị Ngọc		Người có liên quan của Ông Lê Hữu Phước (Vợ)
2.2	Lê Minh Phúc		Người có liên quan của Ông Lê Hữu Phước (Con)
2.3	Lê Văn Nghĩa		Người có liên quan của Ông Lê Hữu Phước (Bố đẻ)
2.4	Trần Thị Bé		Người có liên quan của Ông Lê Hữu Phước (Mẹ đẻ)
2.5	Lê Hữu Thành		Người có liên quan của Ông Lê Hữu Phước (Em)
2.6	Lê Thanh Dũng		Người có liên quan của Ông Lê Hữu Phước (Em)
2.7	Trần Lệ Thu		Người có liên quan của Ông Lê Hữu Phước (Em dâu)
2.8	Hoàng Ngọc Kim Mai		Người có liên quan của Ông Lê Hữu Phước (Em dâu)
2.9	Hồng Phan Tru		Người có liên quan của Ông Lê Hữu Phước (Bố vợ)
2.1	Hàng Thị Lễ		Người có liên quan của Ông Lê Hữu Phước (Mẹ vợ)



stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Ghi chú
3	Nguyễn Bắc Hải	Thành viên độc lập HĐQT	
3.1	Nguyễn Lưu Tường Vân		Người có liên quan của Ông Nguyễn Bắc Hải (Vợ)
3.2	Nguyễn Hải Lâm		Người có liên quan của Ông Nguyễn Bắc Hải (Con)
3.3	Nguyễn Văn Cho		Người có liên quan của Ông Nguyễn Bắc Hải (Bố đẻ)
3.4	Trần Thị Hạnh		Người có liên quan của Ông Nguyễn Bắc Hải (Mẹ đẻ)
3.5	Nguyễn Tây Hải		Người có liên quan của Ông Nguyễn Bắc Hải (Anh)
3.6	Nguyễn Phong Đông		Người có liên quan của Ông Nguyễn Bắc Hải (Anh)
3.7	Nguyễn Đông Hải		Người có liên quan của Ông Nguyễn Bắc Hải (Anh)
3.8	Nguyễn Thị Bích Ngọc		Người có liên quan của Ông Nguyễn Bắc Hải (Chị)
3.9	Nguyễn Trung Hải		Người có liên quan của Ông Nguyễn Bắc Hải (Em)
3.10	Nguyễn Đình Đức		Người có liên quan của Ông Nguyễn Bắc Hải (Bố vợ)
3.11	Lưu Thị Dung		Người có liên quan của Ông Nguyễn Bắc Hải (Mẹ vợ)
3.12	Công ty liên doanh BIO Pharmachemie		Ông Nguyễn Bắc Hải giữ chức vụ thành viên HĐQT
4	Cao Thị Thúy	Thành viên HĐQT	
4.1	Phạm Văn Long		Người có liên quan của Bà Cao Thị Thúy (Chồng)
4.2	Phạm Cao Vân		Người có liên quan của Bà Cao Thị Thúy (Con)
4.3	Phạm Thị Thảo Vân		Người có liên quan của Bà Cao Thị Thúy (Con)
4.4	Công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Liên Phát		Bà Cao Thị Thúy giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
5	Lê Thị Phương Thảo	Thành viên HĐQT	
5.1	Lê Trung Thìn		Người có liên quan của Bà Lê Thị Phương Thảo (Bố đẻ)
5.2	Lý Thị Lan		Người có liên quan của Bà Lê Thị Phương Thảo (Mẹ đẻ)
5.3	Lê Thị Mộng Thơ		Người có liên quan của Bà Lê Thị Phương Thảo (Chị ruột)
5.4	Lê Trung Khánh		Người có liên quan của Bà Lê Thị Phương Thảo (Anh ruột)
5.5	Lê Thị Lệ Thu		Người có liên quan của Bà Lê Thị Phương Thảo (Chị ruột)

stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Ghi chú
5.6	Lê Thị Lệ Thanh		Người có liên quan của Bà Lê Thị Phương Thảo (Chị ruột)
5.7	Nguyễn Quốc Tiến		Người có liên quan của Bà Lê Thị Phương Thảo (Anh rể)
5.8	Lê Thị Kim Thoa		Người có liên quan của Bà Lê Thị Phương Thảo (Chị ruột)
5.9	Nguyễn Mai Hiệp		Người có liên quan của Bà Lê Thị Phương Thảo (Anh rể)
5.10	Lê Trung Hoàng		Người có liên quan của Bà Lê Thị Phương Thảo (Anh ruột)
5.11	Lê Trung Phong		Người có liên quan của Bà Lê Thị Phương Thảo (Anh ruột)
5.12	Nguyễn Thị Ly		Người có liên quan của Bà Lê Thị Phương Thảo (Chị dâu)
5.13	Lê Trung Quang		Người có liên quan của Bà Lê Thị Phương Thảo (Em)
5.14	Nguyễn Thị Luyến		Người có liên quan của Bà Lê Thị Phương Thảo (Em dâu)
5.15	Lê Thị Mỹ Thuận		Người có liên quan của Bà Lê Thị Phương Thảo (Em ruột)
5.16	Trần Minh		Người có liên quan của Bà Lê Thị Phương Thảo (Em rể)
5.17	Lê Thị Bích Thủy		Người có liên quan của Bà Lê Thị Phương Thảo (Em ruột)
5.18	Trương Minh Đức		Người có liên quan của Bà Lê Thị Phương Thảo (Em rể)
6.00	Lâm Thống Nhứt	Phó giám đốc	
6.1	Nguyễn Thị Hương		Người có liên quan của Ông Lâm Thống Nhứt (Vợ)
6.2	Lâm Uyên Nhi		Người có liên quan của Ông Lâm Thống Nhứt (Con)
6.3	Lâm Tường Linh		Người có liên quan của Ông Lâm Thống Nhứt (Con)
6.4	Lâm Văn Kim		Người có liên quan của Ông Lâm Thống Nhứt (Bố đẻ)
6.5	Huỳnh Thị Nhan		Người có liên quan của Ông Lâm Thống Nhứt (Mẹ đẻ)
6.6	Lâm Văn Thúc		Người có liên quan của Ông Lâm Thống Nhứt (Anh)
6.7	Lâm Trường Vũ		Người có liên quan của Ông Lâm Thống Nhứt (em)
6.8	Lâm Hồng Cẩm		Người có liên quan của Ông Lâm Thống Nhứt (em)
6.9	Nguyễn Văn Hợi		Người có liên quan của Ông Lâm Thống Nhứt (Bố vợ)

stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Ghi chú
6.10	Hoàng Hồng Hoa		Người có liên quan của Ông Lâm Thống Nhứt (Mẹ vợ)
7	Nguyễn Minh Trường	Phó giám đốc	
7.1	Huỳnh Thị Thanh Nghị		Người có liên quan của Ông Nguyễn Minh Trường (Vợ)
7.2	Nguyễn Huỳnh Minh Phú		Người có liên quan của Ông Nguyễn Minh Trường (Con)
7.3	Nguyễn Huỳnh Minh An		Người có liên quan của Ông Nguyễn Minh Trường (Con)
7.4	Nguyễn Ngọc Thọ		Người có liên quan của Ông Nguyễn Minh Trường (Bố đẻ)
7.5	Nguyễn Thị Ngoan		Người có liên quan của Ông Nguyễn Minh Trường (Mẹ đẻ)
7.6	Huỳnh Văn Hội		Người có liên quan của Ông Nguyễn Minh Trường (Bố vợ)
7.7	Nguyễn Thị Thanh Xuân		Người có liên quan của Ông Nguyễn Minh Trường (Mẹ vợ)
8	Nguyễn Thị Giàu	Kế toán trưởng	
8.1	Nguyễn Văn Muôn		Người có liên quan của Bà Nguyễn Thị Giàu (Cha)
8.2	Hồ Thị Lệ		Người có liên quan của Bà Nguyễn Thị Giàu (Mẹ)
8.3	Nguyễn Văn Phước		Người có liên quan của Bà Nguyễn Thị Giàu (Anh)
8.4	Nguyễn Thị Lộc		Người có liên quan của Bà Nguyễn Thị Giàu (Chị)
8.5	Nguyễn Thị Kiều Diễm		Người có liên quan của Bà Nguyễn Thị Giàu (Chị dâu)
8.6	Lê Chí Tạo		Người có liên quan của Bà Nguyễn Thị Giàu (Anh rể)
9	Lâm Xuân Thanh	Trưởng ban BKS	
9.1	Mạch Vĩ Hùng		Người có liên quan của Bà Lâm Xuân Thanh (chồng -đã ly hôn)
9.2	Mạch Tuấn Đạt		Người có liên quan của Bà Lâm Xuân Thanh (Con)
9.3	Lâm Xuân Thu		Người có liên quan của Bà Lâm Xuân Thanh (Bố đẻ)
9.4	Nguyễn Thị Hiền		Người có liên quan của Bà Lâm Xuân Thanh (Mẹ đẻ)
9.5	Lâm Xuân Hồng		Người có liên quan của Bà Lâm Xuân Thanh (Em)
9.6	Lâm Xuân Hải		Người có liên quan của Bà Lâm Xuân Thanh (Em)

stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Ghi chú
10	Phạm Thị Cúc	Thành viên BKS	
10.1	Trần Đức Phi		Người có liên quan của Bà Phạm Thị Cúc (Chồng)
10.2	Trần Đức Dũng		Người có liên quan của Bà Phạm Thị Cúc (Con)
10.3	Trần Ngọc Mai		Người có liên quan của Bà Phạm Thị Cúc (Con)
10.4	Nguyễn Thị Thùy Dương		Người có liên quan của Bà Phạm Thị Cúc (Con dâu)
10.5	Phạm Văn Phước		Người có liên quan của Bà Phạm Thị Cúc (Bố đẻ)
10.6	Phan Thị Xuân		Người có liên quan của Bà Phạm Thị Cúc (Mẹ đẻ)
10.7	Phạm Thị Hương		Người có liên quan của Bà Phạm Thị Cúc (Chị)
10.8	Phạm Thị Huệ		Người có liên quan của Bà Phạm Thị Cúc (Chị)
10.9	Phạm Văn Đức		Người có liên quan của Bà Phạm Thị Cúc (Anh)
####	Phạm Thị Lý		Người có liên quan của Bà Phạm Thị Cúc (Chị)
10.1	Phạm Văn Trí		Người có liên quan của Bà Phạm Thị Cúc (Anh)
10.1	Trần Văn Duyệt		Người có liên quan của Bà Phạm Thị Cúc (Bố chồng)
10.1	Bùi Thị Gửi		Người có liên quan của Bà Phạm Thị Cúc (Mẹ chồng)
11	Nguyễn Văn Khai	Thành viên BKS	
11.1	Phạm Thị Thu Cúc		Người có liên quan của Ông Nguyễn Văn Khai (Vợ)
11.2	Nguyễn Phạm Minh Giảng		Người có liên quan của Ông Nguyễn Văn Khai (Con)
11.3	Nguyễn Phạm Minh Trí		Người có liên quan của Ông Nguyễn Văn Khai (Con)
11.4	Trần Văn Khiết		Người có liên quan của Ông Nguyễn Văn Khai (Bố đẻ)
11.5	Nguyễn Thị Lộc		Người có liên quan của Ông Nguyễn Văn Khai (Mẹ đẻ)
11.6	Trần Thị Thu Hương		Người có liên quan của Ông Nguyễn Văn Khai (Con dâu)
11.7	Nguyễn Văn Phước		Người có liên quan của Ông Nguyễn Văn Khai (Anh)
11.8	Nguyễn Thị Hoa Phượng		Người có liên quan của Ông Nguyễn Văn Khai (Em)
11.9	Võ An Định		Người có liên quan của Ông Nguyễn Văn Khai (Em rể)

stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Ghi chú
###	Phạm Gia Công		Người có liên quan của Ông Nguyễn Văn Khai (Bố vợ)
###	Trần Thị Hào		Người có liên quan của Ông Nguyễn Văn Khai (Mẹ vợ)
12	Nguyễn Tường Vi	Thư ký	
12.1	Nguyễn Trung Đông		Người có liên quan của Bà Nguyễn Tường Vi (Chồng)
12.2	Nguyễn Trung Quỳnh Như		Người có liên quan của Bà Nguyễn Tường Vi (Con)
12.3	Nguyễn Trung Khánh Phương		Người có liên quan của Bà Nguyễn Tường Vi (Con)
12.4	Nguyễn Thiên Tư		Người có liên quan của Bà Nguyễn Tường Vi (Mẹ đẻ)
12.5	Nguyễn Văn Thành		Người có liên quan của Bà Nguyễn Tường Vi (Bố đẻ)
12.6	Nguyễn Trung Cư		Người có liên quan của Bà Nguyễn Tường Vi (Bố chồng)
12.7	Hồ Thị Tứ		Người có liên quan của Bà Nguyễn Tường Vi (Mẹ chồng)
12.8	Nguyễn Tường Khanh		Người có liên quan của Bà Nguyễn Tường Vi (Em)

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Kỳ báo cáo: 6 tháng/năm

STT		Câu hỏi	Phản trả lời
1	Thông tin chung	Mã chứng khoán	SFN
2		Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	40%
3		Mô hình công ty (1 hoặc 2) - 1: Theo điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 - 2: Theo điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020	1
4		Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	1
5		Điều lệ đã sửa đổi theo Luật doanh nghiệp 2020 (Có/Không)?	Có
6		Công ty ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020	Có
7	Đại hội đồng cổ đông (Trong kỳ báo cáo)	Ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên	07/04/2023
8		Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ thường niên trên website doanh nghiệp	16/03/2023
9		Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ thường niên đối với SGĐCK	15/02/2023
10		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ thường niên với SGĐCK	07/04/2023
11		Công ty tổ chức ĐHĐCĐ thường niên thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	1
12		Công ty có đưa nội dung thù lao của từng thành viên HĐQT thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không (Có/Không)	Có
13		Công ty có báo cáo thù lao của từng thành viên HĐQT tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
14		Công ty có đưa nội dung tiền lương của Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không (Có/Không)	Có
15		Công ty có báo cáo tiền lương của Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
16		Công ty có mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm của công ty dự họp ĐHĐCĐ thường niên trong trường hợp báo cáo kiểm toán của báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, từ chối, trái ngược	Ý kiến kiểm toán chấp thuận toàn phần
17		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên không? (Có/Không)	Không
18		Ngày tổ chức ĐHĐCĐ bất thường	
19		Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ bất thường trên website doanh nghiệp	
20		Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ bất thường đối với SGĐCK	
21		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ bất thường với SGĐCK	
22		Công ty tổ chức ĐHĐCĐ bất thường thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	
23	Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường không? (Có/Không)		
24	Số lần bị Sở Giao dịch Chứng khoán nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	0	
25	Số lần bị UBCKNN nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ	0	
26	Hội đồng quản trị	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị	5
27		Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập	1
28		Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc (Có/Không)	Không
29		Số lượng cuộc họp HĐQT trong kỳ báo cáo	7
30		Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị (Có/Không)	Không
31		Tên các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị	
32		Công ty có bổ nhiệm người phụ trách Quản trị công ty	Có

33	Ban Kiểm soát	Trưởng BKS có làm việc chuyên trách tại công ty không (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	Không
34		Số lượng TV BKS (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	3
35		Số lượng kiểm soát viên là người liên quan của Thành viên HĐQT, Giám đốc/ Tổng Giám đốc và người quản lý khác (Liệt kê tên của kiểm soát viên là người liên quan, nếu có) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	0
36		Số lượng kiểm soát viên nắm giữ chức vụ quản lý (Liệt kê danh sách và chức vụ, nếu có) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	0
37		Số lượng kiểm soát viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước khi được bầu vào BKS (Có/Không) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	Không
38		Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	1
42		Vấn đề khác	Website của công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định (Có/Không)
43	Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong kỳ báo cáo (Có/Không)		Có
44	Công ty có bị sờ GDCK hoặc UBCKNN nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không (Có/Không)		Không
45	Công ty đã thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ chưa (Đã thực hiện/Chưa thực hiện)		Đã thực hiện

